

Số: /TB-CTK

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh sách công chức, người lao động dự kiến nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 và trước thời hạn năm 2024

Thực hiện văn bản số 2148/TCTK-TCCB ngày 24/10/2024 của Tổng cục Thống kê về việc hướng dẫn nâng bậc lương thường xuyên năm 2025 và trước thời hạn năm 2024; Căn cứ các quy định hiện hành và Kết luận tại cuộc họp của Hội đồng xét nâng lương, Cục Thống kê TP Hà Nội thông báo Kết quả xét duyệt nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2024 như sau:

1. Danh sách công chức, người lao động dự kiến nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 (*Danh sách kèm theo*).
2. Danh sách công chức, người lao động dự kiến nâng bậc lương trước thời hạn năm 2024 do lập thành tích xuất sắc (*Danh sách kèm theo*).

Đề nghị Trưởng các đơn vị thuộc Cục thông báo công khai tới toàn thể công chức, người lao động của đơn vị 02 danh sách trên. Mọi ý kiến phản hồi đề nghị gửi về Thường trực Hội đồng xét nâng lương Cục Thống kê TP Hà Nội trước ngày 30/11/2024 (Bà Nguyễn Thị Kim Chi - ĐT: 0934620886; Mail: ntkchihan@gso.gov.vn).

Sau thời hạn trên, Cục Thống kê TP Hà Nội không nhận được ý kiến phản hồi từ các tập thể, cá nhân được coi là các tập thể, cá nhân thuộc Cục đã nhất trí với Danh sách công chức, người lao động dự kiến nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 và Danh sách công chức, người lao động dự kiến nâng bậc lương trước thời hạn năm 2024 do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, TCHC.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG TC-HC

Nguyễn Thị Kim Chi

TỔNG CỤC THỐNG KÊ							
CỤC THỐNG KÊ TP HÀ NỘI							
DANH SÁCH CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG DỰ KIẾN NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2025							
(Kèm theo Thông báo số /TB-CTK ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Cục Thống kê TP Hà Nội)							
S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Dự kiến NLTX; PCTNVK 2025		Ghi chú
					Tháng	Hệ số	
1	Nguyễn Thúy Chinh	Phó Cục trưởng	CTK HN	23262	4	5.76	
2	Nguyễn Tiến Nam	Trưởng phòng	PTK Tổng hợp	23262	7	5.42	
3	Vũ Hữu Tài	Phó Trưởng phòng	PTK Tổng hợp	23262	4	5.08	
4	Trần Thị Phương Thảo	Phó Trưởng phòng	PTK Tổng hợp	23262	3	4.74	
5	Nguyễn Huy Đức	Thống kê viên	PTK Tổng hợp	23263	2	3.66	
6	Phí Mạnh Dũng	Phó Trưởng phòng	PTK Kinh tế	23262	4	5.08	
7	Ngô Thị Thanh Loan	Phó Trưởng phòng	PTK Kinh tế	23262	4	5.08	
8	Nguyễn Thị Mai Lan	Thống kê viên	PTK Kinh tế	23263	1	4.65	
9	Nguyễn Thị Mơ	Thống kê viên	PTK Kinh tế	23263	2	3.66	
10	Trần Thị Hồng Hạnh	Thống kê viên	PTK Kinh tế	23263	7	4.65	
11	Nguyễn Thị Thu Hà	Thống kê viên	PTK Kinh tế	23263	12	4.32	
12	Đặng Thị Hồng Hà	Trưởng phòng	PTK Xã hội	23262	8	5.76	
13	Chu Thị Nhật Lệ	Phó Trưởng phòng	PTK Xã hội	23262	4	5.08	
14	Trần Thị Thùy Linh	Thống kê viên	PTK Xã hội	23263	3	3.99	
15	Nguyễn Thượng Hải	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	5	4.65	
16	Trần Thế Việt	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	8	4.65	
17	Ngô Thu Hương	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	12	4.32	

S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Dự kiến NLTX; PCTNVK 2025		Ghi chú
					Tháng	Hệ số	
18	Đỗ Thúy Quỳnh	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	3	3.99	
19	Nguyễn Văn Chính	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	2	3.66	
20	Nguyễn Thị Loan	Thống kê viên	P. Thu thập TTTK	23263	1	4.32	
21	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng phòng	Phòng TC-HC	01002	7	5.42	
22	Hoàng Thanh Phương	Kế toán trưởng	Phòng TC-HC	06030	4	4.68+0.4	
23	Ngô Bích Diệp	Phó Trưởng phòng	Phòng TC-HC	01002	11	4.74	
24	Vũ Ngọc Tuấn	Lái xe	Phòng TC-HC	01.005	5	4,03+19%	
25	Vũ Thị Thu Hà	Chi cục trưởng	CCTK Q. Ba Đình	23263	4	4.98+5%	
26	Đức Thị Châm	Thống kê viên	CCTK Q. Ba Đình	23263	2	3.66	
27	Nguyễn Thị Bích Liên	Thống kê viên	CCTK Q. Ba Đình	23263	2	3.66	
28	Nguyễn Thị Hà	Chi cục trưởng	CCTK Q. Hoàn Kiếm	23262	4	5.08	
29	Phạm Thị Thùy Linh	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàn Kiếm	23263	2	3.66	
30	Nguyễn Minh Hằng	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàn Kiếm	23263	2	3.99	
31	Hoàng Thị Thu	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàn Kiếm	23263	2	3.66	
32	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Chi cục trưởng	CCTK Q. Tây Hồ	23262	4	5.08	
33	Đoàn Thanh Huyền	Phó Chi cục trưởng	CCTK Q. Tây Hồ	23263	12	4.32	
34	Đặng Thị Thúy Hà	Thống kê viên	CCTK Q. Tây Hồ	23263	3	4.98+5%	
35	Trần Thị Hoa Lý	Thống kê viên	CCTK Q. Tây Hồ	23263	2	3.99	
36	Đỗ Thị Kiên	Thống kê viên	CCTK Q. Tây Hồ	23263	2	3.66	
37	Đặng Thị Kim Hoa	Chi cục trưởng	CCTK Q. Long Biên	23263	10	4.32	
38	Nguyễn Thị Xuyên	Thống kê viên	CCTK Q. Long Biên	23263	2	3.66	

S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Dự kiến NLTX; PCTNVK 2025		Ghi chú
					Tháng	Hệ số	
39	Nguyễn Hoa Nam	Thống kê viên	CCTK Q. Long Biên	23263	2	3.66	
40	Nguyễn Thùy Liên	Thống kê viên	CCTK Q. Cầu Giấy	23263	12	4.32	
41	Đặng Thị Thu Hằng	Thống kê viên	CCTK Q. Đống Đa	23263	5	3.66	
42	Vũ Việt Hồng	Thống kê viên	CCTK Q. HBT	23263	2	3.99	
43	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Thống kê viên	CCTK Q. HBT	23263	11	3.66	
44	Đặng Trần Bích	Chi cục trưởng	CCTK Q. Hoàng Mai	23263	6	4.98+5%	
45	Phạm Thu Hường	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàng Mai	23263	2	3.66	
46	Nguyễn Phương Hà	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàng Mai	23263	2	3.66	
47	Trương Quỳnh Như	Thống kê viên	CCTK Q. Hoàng Mai	23263	2	3.66	
48	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chi cục trưởng	CCTK Q. Thanh Xuân	23263	10	3.99	
49	Nguyễn Danh Thắng	Thống kê viên	CCTK Q. Thanh Xuân	23263	10	4.98+5%	
50	Nguyễn Thu Hồng	Thống kê viên	CCTK Q. Thanh Xuân	23263	2	3.66	
51	Nguyễn Xuân Lợi	Chi cục trưởng	CCTK H. Sóc Sơn	23262	4	5.08	
52	Trần Văn Cây	Chi cục trưởng	CCTK H. Đông Anh	23263	4	4.98+6%	
53	Đặng Thị Hoa	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Gia Lâm	23263	12	4.32	
54	Mai Thị Tuyết Lan	Thống kê viên	CCTK H. Gia Lâm	23263	2	3.99	
55	Khổng Thị Mai Phương	Chi cục trưởng	CCTK Q. Nam Từ Liêm	23263	1	4.98+8%	
56	Nguyễn Thị Thanh	Phó Chi cục trưởng	CCTK Q. Nam Từ Liêm	23263	12	4.32	
57	Nguyễn Mạnh Cường	Thống kê viên	CCTK Q. Nam Từ Liêm	23263	9	4.32	
58	Phan Thị Lan Chi	Chi cục trưởng	CCTK H. Thanh Trì	23262	7	5.42	
59	Nguyễn Bá Thị Hào	Thống kê viên	CCTK Q. Bắc Từ Liêm	23263	6	3.99	

S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Dự kiến NLTX; PCTNVK 2025		Ghi chú
					Tháng	Hệ số	
60	Nguyễn Văn Chiến	Thống kê viên	CCTK H. Mê Linh	23263	2	3.66	
61	Mai Đắc Hà	Chi cục trưởng	CCTK Q. Hà Đông	23263	9	4.98	
62	Vũ Mạnh Hùng	Thống kê viên	CCTK Q. Hà Đông	23263	2	4.65	
63	Lê Thị Thanh Thúy	Thống kê viên	CCTK Q. Hà Đông	23263	12	4.32	
64	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Thống kê viên	CCTK TX. Sơn Tây	23263	12	3.99	
65	Nguyễn Hạnh Vinh	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Ba Vì	23263	9	3.99	
66	Linh Thị Hằng	Thống kê viên	CCTK H. Ba Vì	23263	1	3.66	
67	Nguyễn Mạnh Tường	Thống kê viên	CCTK H. Ba Vì	23263	8	3.66	
68	Linh Thị Mai Hương	Chi cục trưởng	CCTK H. Phúc Thọ	23263	12	4.32	
69	Đoàn Thị Thanh Huyền	Thống kê viên	CCTK H. Phúc Thọ	23263	8	3.99	
70	Trần Thị Hòa	Thống kê viên	CCTK H. Phúc Thọ	23263	8	3.66	
71	Nguyễn Thị Thu Hương	Thống kê viên	CCTK H. Phúc Thọ	23263	2	3.66	
72	Chu Thị Thúy My	Thống kê viên	CCTK H. Phúc Thọ	23263	3	3.00	
73	Trần Thị Thúy	Chi cục trưởng	CCTK H. Hoài Đức	23262	7	5.42	
74	Đặng Thị Yến	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Hoài Đức	23263	12	4.32	
75	Nguyễn Thị Bích Hường	Thống kê viên	CCTK H. Hoài Đức	23263	2	3.66	
76	Lương Quang Cường	Thống kê viên	CCTK H. Hoài Đức	23263	8	3.99	
77	Nguyễn Đức Tuấn	Thống kê viên	CCTK H. Thạch Thất	23263	12	3.99	
78	Nguyễn Phương Mai	Thống kê viên	CCTK H. Thạch Thất	23263	2	3.66	
79	Nguyễn Đức Hường	Thống kê viên	CCTK H. Thạch Thất	23263	2	3.66	
80	Trịnh Đăng Kiểm	Chi cục trưởng	CCTK H. Chương Mỹ	23263	5	4.98+7%	

S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Dự kiến NLTX; PCTNVK 2025		Ghi chú
					Tháng	Hệ số	
81	Trịnh Thị Huyền	Nhân viên Thống kê	CCTK H. Chương Mỹ	23265	1	3.66	
82	Ngô Thị Thảo	Thống kê viên	CCTK H. Chương Mỹ	23263	3	3.00	
83	Uông Thị Khánh Ly	Chi cục trưởng	CCTK H. Thường Tín	23263	2	3.99	
84	Lê Thị Tố Uyên	Thống kê viên	CCTK H. Thường Tín	23263	3	4.32	
85	Lưu Thị Thúy Quỳnh	Thống kê viên	CCTK H. Thường Tín	23263	12	3.99	
86	Nguyễn Trung Kiên	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Phú Xuyên	23263	6	3.99	
87	Nghiêm Thị Hà	Thống kê viên	CCTK H. Phú Xuyên	23263	9	4.32	
88	Lưu Thị Đỗ Quyên	Thống kê viên	CCTK H. Phú Xuyên	23263	3	3.99	
89	Nguyễn Khắc Thành	Chi cục trưởng	CCTK H. Mỹ Đức	23262	4	5.08	
90	Phạm Thị Lan	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Mỹ Đức	23263	3	3.99	
91	Lê Thị Hà Linh	Thống kê viên	CCTK H. Mỹ Đức	23263	9	3.99	

TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TP HÀ NỘI

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG DỰ KIẾN NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI
HẠN NĂM 2024 DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC

(Kèm theo Thông báo số: /TB-CTK ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Cục Thống kê TP Hà Nội)

S TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Thành tích xuất sắc xét NLTH	Số tháng được xét NLTH	Dự kiến NLTH 2024	
							Tháng	Hệ số
1	Vũ Hữu Tài	Phó Trưởng phòng	PTK Tổng hợp	23262	Bằng khen của Thủ tướng 2019	12	4/2024	5.08
2	Trần Thị Phương Thảo	Phó Trưởng phòng	PTK Tổng hợp	23262	Bằng khen của Thủ tướng 2020	12	3/2024	4.74
3	Trần Thế Việt	Thống kê viên	Phòng Thu thập TTTTK	23263	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ 2019	12	8/2024	4.65
4	Hoàng Thanh Phương	Kế toán trưởng	Phòng TC-HC	06030	Bằng khen của Thủ tướng 2019	12	4/2024	4.68 +0.4
5	Đặng Thị Hồng Hà	Trưởng phòng	PTK Xã hội	23262	Bằng khen của Bộ trưởng 2020	9	11/2024	5.76
6	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng phòng	Phòng TC-HC	01002	Bằng khen của Bộ trưởng 2022	9	10/2024	5.42
7	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chi cục trưởng	CCTK Q. Thanh Xuân	23263	Bằng khen của Bộ trưởng 2019	9	1/2025	3.99
8	Phan Thị Lan Chi	Chi cục trưởng	CCTK H. Thanh Trì	23262	Bằng khen của Bộ trưởng 2023	9	10/2024	5.42
9	Nguyễn Thượng Hải	Thống kê viên	Phòng Thu thập TTTTK	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2022	6	11/2024	4.65
10	Đỗ Thúy Quỳnh	Thống kê viên	Phòng Thu thập TTTTK	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	9/2024	3.99
11	Đức Thị Châm	Thống kê viên	CCTK Q. Ba Đình	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	8/2024	3.66
12	Nguyễn Thị Hà	Chi cục trưởng	CCTK Q. Hoàn Kiếm	23262	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	10/2024	5.08
13	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Chi cục trưởng	CCTK Q. Tây Hồ	23262	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	10/2024	5.08
14	Đoàn Thanh Huyền	Phó Chi cục trưởng	CCTK Q. Tây Hồ	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	6/2025	4.32
15	Nguyễn Hoa Nam	Thống kê viên	CCTK Q. Long Biên	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	8/2024	3.66
16	Nguyễn Thùy Liên	Thống kê viên	CCTK Q. Cầu Giấy	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2021	6	6/2025	4.32
17	Nguyễn Xuân Lợi	Chi cục trưởng	CCTK H. Sóc Sơn	23262	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2021	6	10/2024	5.08
18	Đặng Thị Hoa	Phó Chi cục trưởng	CCTK H. Gia Lâm	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	6/2025	4.32
19	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Thống kê viên	CCTK TX. Sơn Tây	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	6	6/2025	3.99
20	Uông Thị Khánh Ly	Chi cục trưởng	CCTK H. Thường Tín	23263	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2021	6	8/2024	3.99
21	Trịnh Thị Huyền	Nhân viên Thống kê	CCTK H. Chương Mỹ	23265	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2023	5	8/2024	3.66